

CON ĐƯỜNG QUANH CO

Mẹ tôi rất can trường. Trong cuộc di cư 1954 chỉ có mẹ tôi theo bên nội vào Nam trong khi bên ngoại đã bán vội nhà cửa, ruộng vườn thì lại bị ngăn chặn phải ở lại miền Bắc. Mẹ thúc giục chị em chúng tôi đọc kinh sớm, tối cầu nguyện cho ông bà ngoại, các cậu, các dì, và hay cùng bố tôi kể chuyện ngoài Bắc, nhưng tôi không thấy mẹ tôi khóc ngay cả khi nhận được những tấm thiệp ông ngoại hay các cậu viết gửi từ Bắc vào Nam cho tới lần nhận được tấm thiệp báo ông ngoại tôi mất. Lần ấy mẹ tôi khóc như đập nước vỡ oà sau những tháng năm chắt chứa trong lòng. Mẹ vừa khóc vừa kể lể những tình tiết về chuyện bên ngoại tôi bị ngăn chặn vì tư thù nên phải ở lại. Mẹ tôi chỉ kể lại lần duy nhất ấy, và tôi cũng không bao giờ hỏi lại, vì chuyện ấy liên can tới người bà con xa. Và lại bố mẹ tôi sống trong niềm tin vào Chúa quan phòng, có chuyện gì vui buồn thì chỉ tạ ơn và cầu nguyện.

Chuyện xảy ra gần 70 năm, bố mẹ tôi đều đã qua đời, mà còn gây xúc động trong tôi, vẫn như mới đây. Rồi đến chuyện ra đi của gia đình nhỏ chúng tôi sau 1975, đã 45 năm, cũng là những vết thương chưa lành, mỗi lần đụng tới là muốn bật máu. Dân tộc Việt chúng ta có một lịch sử dài mang quá nhiều đau thương. Chuyện quang phục quê hương là ước mơ của hết thế hệ này đến thế hệ khác. Cứ mỗi lần nghe những tên tuổi trong cộng đồng, hay người quen biết nằm xuống, lòng tôi lại xôn xang như vừa có một chuyến tàu vụt qua, như một khối thời gian tan biến mà không có dấu tích gì để lại, mặc dù biết mình có là gì đâu!

Trong tâm trạng ấy, tôi nghĩ mình hơi thông cảm được với người Do Thái trong sự chờ mong Đấng Cứu Thế, trông đợi dân tộc được giải phóng như các ngôn sứ đã loan báo trong lịch sử bốn ngàn năm của họ. Lịch sử của họ cũng chứa đầy thương đau vì bị ngoại bang đô hộ, bị lưu đày ở lân bang, mang gông cùm nô lệ của thời cổ không khác gì kiếp trâu ngựa. Cho nên khi Ông Gioan xuất hiện từ trong hoang địa trong bộ áo da lạc đà kêu gọi dân chúng: “*Hãy dọn đường Chúa, hãy sửa đường Chúa cho ngay thẳng*” thì người ta xôn xao nghĩ tới Ngôn Sứ Isaia đã loan báo trước đó rằng: “*Đây, Ta sai Thiên Thần của Ta đến trước mặt người để dọn đường.*” (Is 40: 1-5, 9-11)

Thế là đám đông đến vây quanh. Người thì lắng nghe, kẻ thì tò mò, kẻ khác lại vặn hỏi: Có phải ông là đấng toàn dân trông đợi không? Ông Gioan trả lời: “*Đấng đến sau tôi, quyền năng hơn tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi dây giày cho Người. Phần tôi, tôi lấy nước mà rửa các người, còn Ngài, Ngài sẽ rửa các người trong Chúa Thánh Thần*” (Mc 1:8).

Dân Do Thái dù tôn thờ Thiên Chúa, có một lịch sử gắn liền với chương trình tạo dựng và cứu chuộc của Thiên Chúa, nhưng không phải có nhiều người nghĩ dân tộc họ sẽ được giải phóng bằng con đường thuần tôn giáo là sám hối, sửa mình, ăn chay, và cầu nguyện... Họ có các nhóm vũ trang, hành động bạo lực một cách có tổ chức. Cũng như các phong trào nổi dậy của mọi thời, tổ chức của họ thường có tuyên truyền và thanh trừng. Tuyên truyền để giành chính nghĩa, thanh trừng để diệt thù trong, ngăn thù ngoài. Và cũng như mọi thời, khi tình hình chính trị chín mùi, khối quần chúng rất khó đứng bất động. Họ hoặc là phải lựa chọn, hoặc bị lôi kéo. Cũng là tranh đấu cho chính nghĩa dân tộc đầy nhưng tổ chức khác nhau, đường lối khác nhau, cương lĩnh khác nhau... khác tới mức bị thanh trừng hay tiêu diệt là chuyện thường ngày trong khi viễn ảnh dân tộc độc lập, tự do, hạnh phúc thì xa vời vợi!

Tới chỗ này, ta có thể đặt câu hỏi. Thời đó không biết đã có những đầu óc hay lý thuyết chính trị khét tiếng như thời nay không? Khét tiếng như cộng sản, như quân phiệt chẳng hạn? Theo tôi thì có thể có dù hình thức khác nhưng chiều sâu hoặc độ “khét” cũng có hạng lắm bởi vì Đế Quốc Roma khoảng 500 năm trước Công Nguyên đã có Nghị Viện rồi, mà chắc có nhiều bạn đã biết về hai bài diễn văn xoay chuyển cả nghị viện 180 độ, từ phải sang trái của Brutus và Antonius. Nước Do Thái chỉ là thuộc địa của Roma nhưng lại có lịch sử và tôn giáo thay đổi được đế quốc Roma thống trị mình, và từ đó làm nên nền văn minh của hơn một nửa thế giới. Thế cho nên các tổ chức chính trị của người Do Thái thời đó cũng có thể có những đặc tính của những tổ chức chính trị thời nay, chẳng hạn như giành độc lập bằng mọi giá – miễn sao đạt mục đích, mọi phương tiện đều tốt, nghĩa là dùng cứu cánh biện minh cho phương tiện.

Thời nay, “cứu cánh biện minh cho phương tiện” được chế độ cộng sản và một số tổ chức dùng làm phương châm hành động. Hệ quả của nó là sự tàn bạo – “giết làm hơn bỏ sót”. Cộng sản tiêu diệt tôn giáo vì tôn giáo đặt niềm tin vào Đấng toàn năng, tối thượng, và nhân ái. Cộng sản huỷ diệt lịch sử để viết lại theo đúng đường lối của đảng cộng sản, để quần chúng chỉ được nghĩ một chiều. Sau nửa thế kỷ nhuộm đỏ một phần thế giới, giết nhiều chục triệu dân, khối cộng sản đã sụp đổ trừ Trung Cộng và vài nước chư hầu. Nhưng như con quái vật giấy chết, nó đang vung vẩy trong ba chục năm qua, và tỏ ra hung hãn khủng khiếp. Sự khủng khiếp được phô bày không cần che đậy trong cuộc bầu cử tổng thống của một nền dân chủ kiểu mẫu cho toàn thế giới là Mỹ Quốc.

Khủng khiếp vì một thế lực ngầm điều khiển chính phủ Mỹ theo một đường lối toàn cầu. Khủng khiếp vì đường lối ấy lập một trật tự mới, phá bỏ mọi biên giới quốc gia, chống Thiên Chúa, thờ Satan. Khủng khiếp vì nhóm người được gọi là tinh hoa ấy sẽ nắm quyền sinh sát toàn cầu bằng thuốc chủng, bằng dịch bệnh. Khủng khiếp vì họ nắm trọn quyền truyền thông trong tay để nuốn nói gì thì nói, muốn ai hoặc điều gì đúng hay sai thì tùy ý họ. Khi tất cả các mạng lưới thông tin toàn cầu đều nói gian là ngay thì người ta mất hẳn ý niệm về xấu, tốt. Khủng khiếp vì họ sử dụng kỹ thuật vi tính cao độ để thay đổi ý chí của một đất nước, và rồi sẽ đến cả toàn cầu, muốn cho ai có đủ phiếu trắng cử thì

người đó thắng... Nếu bạn không cho việc ấy khủng khiếp biến con người thành con vật hay những con robot thì không biết có gì trên đời có thể khiến bạn rùng mình.

Những cuộc di tản, di cư, trốn thoát trong quá khứ dù đau thương nhưng còn có một tương lai. Trong cuộc chiến toàn cầu này, nếu người lương thiện thua, họ biết chạy đi đâu? Phải chăng đã có những linh mục, giám mục, và hồng y lên tiếng cảnh báo rằng, chúng ta đang “nhìn xuống vực thẳm”! Vâng không những chỉ nhìn mà còn đang đứng mấp mé bên bờ vực.

Không ai muốn bị rơi xuống vực. Cũng không ai muốn đi hoặc sống bên bờ vực, chỉ trừ có nhóm hoạt đầu là muốn xô nhóm quần chúng không nghe theo chúng rơi xuống vực thẳm. Vì không muốn nên ai cũng tìm chỗ bám víu. Quần chúng tìm chỗ bám víu khác nhau tùy theo họ được nghe, và được tuyên truyền như thế nào. Họ bỗng đứng vào hàng ngũ có chính kiến đối nghịch nhau, mà ai cũng cho mình là đúng. Người có sức thì quần thảo nhau bụi mù để giành chính nghĩa. Trong đám mù bụi ấy có người không thể phân biệt sáng, tối, ngày, đêm. Người khôn ngoan ngược nhìn trời và biết hướng đi của cuộc chiến.

Sự loan báo của Gioan Tiê Hô nói lên hướng nhìn khác biệt của thánh nhân với những tuyên truyền trong đám mù bụi chính trị đương thời: “*Đáng đến sau tôi, quyền năng hơn tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi dây giày cho Người. Phần tôi, tôi lấy nước mà rửa các người, còn Ngài, Ngài sẽ rửa các người trong Chúa Thánh Thần*”. Bởi vì Ngôn Sứ Isaia đã loan báo: “*Đây Thiên Chúa đến trong quyền lực; cánh tay Người sẽ thống trị.*” Đám mây mù của tự do, dân chủ, công bằng, miễn học phí, không phải trả tiền nhà thương, tiền thuốc... làm tối mắt nhiều người, và người ta “tranh đấu bằng mọi giá, tranh đấu đến cùng”, bằng mọi phương tiện miễn sao đạt được cứu cánh. Trong đám mù bụi ấy người ta sẽ không nhìn được gì hết nếu không ngược lên để thấy được sự khác biệt: Thiên Chúa và Satan. Thiên Chúa của Chân Thiện Mỹ ngự trị, và Satan quyền năng của gian trá, bạo lực, tội ác và huỷ diệt thống trị.

Cầu cho lương tri của chúng ta sáng đủ để chọn bước ra khỏi con đường quanh co tránh xa vực thẳm.***

December 5, 2020
Nguyễn Văn Thông



Nguồn: Internet eMail by Nguyễn Văn Thông chuyển

Đăng ngày Chúa Nhật, December 6, 2020
bkt Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH